TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 63/2018/DS-ST
Ngày 02/8/2018
V/v "Tranh chấp Hợp đồng góp hụi"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Từ Văn Thiết**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1- Ông **Lê Minh Chiến**

2- Bà **Nguyễn Thị Thảo**

- *Thư ký phiên tòa*: **Võ Nam Thắng –** *Thư ký Toà án nhân dân thị xã An Nhơn*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên toà*: Ông **Nguyễn Thanh Liêm** – Kiểm Sát viên

Ngày 02 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 28/2017/TLST-DS ngày 26tháng 12 năm 2017 về việc "Tranh chấp Hợp đồng góp hụi" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXX-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Chị **Phạm Thị N,** sinh năm 1967

Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Bá H, P.ĐĐ, TX An Nhơn, Bình Định.

**** Bị đơn***: Chị **Huỳnh Thị H**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 99/9 Nguyễn B, phường ĐĐ, TX An Nhơn, Bình Định

****Người có liên quan*:** Anh **Nguyễn Công H,** sinh năm 1974

Địa chỉ: Số 99/9 Nguyễn B, phường ĐĐ, TX An Nhơn, Bình Định

(Nguyên đơn, bị đơn có mặt,
người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

NÔI DUNG VỤ ÁN

**** Tại đơn khởi kiện ngày 26 tháng 12 năm 2017 biên bản tự khai ngày 26 tháng 3 năm 2018 và các biên bản tiếp theo Nguyên đơn chị Phạm Thị N trình bày:***

Vào ngày 20/10/2015 chị có tham gia một chân hụi 2.000.000đ/ Tháng do chị Huỳnh thị H cầm cái. Theo chị H trình bày dây hụi nầy tổng cộng 27 người tham gia nhưng thực tế chị biết có mấy người là Nguyễn Thị Th hiện trú tại thôn Háo Đ, xã Nhơn A, chị H1 không biết họ trú tại Tây Phương D, phường ĐĐ, chị A không rõ họ trú tại Tây Phương D, phường ĐĐ (chị A là hụi chết) Vào ngày 20

hàng tháng chị chỉ gặp được những người nêu trên còn những người khác chị không biết.

Ngày 20/6/2017 chị H không xổ hụi nữa. Dây hụi nầy chị đã đóng được 30.785.000đ, nếu tính cả vốn lẫn tiền lãi phải là 40.000.000đ

Vào ngày 16/01/2017 chị có tham gia chân hụi thứ hai cũng 2.000.000đ/ tháng cũng do chị H cầm cái. Theo chị H cho biết dây hụi nầy có 12 người tham gia nhưng trên thực tế chị cũng chỉ biết những người đã nêu ở dây hụi thứ nhất. Khi có người đưa ra mức lãi để hốt hụi thì chị H đều trả lời là trật rồi vì có người đưa ra mức lãi cao hơn nhưng ai thì chị không biết.

Đến ngày 16/6/2017 thì chị H không xổ hụi nữa. Dây hụi nầy chị đã đóng được 9.250.000đ, nếu tính cả vốn và lãi là 10.000.000đ.

Tổng cộng cả tiền vốn và tiền lãi của hai dây hụi nầy chị H còn nợ chị 50.000.000đ. Nay chị yêu cầu chị H phải trả lại cho chị một lần đủ số tiền nêu trên chị không yêu cầu tính thêm tiền lãi chậm trả.

Tại biên bản tự khai ngày 15/1/2018, biên bản ghi lời khai ngày25/1/2018 và các biên bản tiếp theo bị đơn chị Huỳnh Thị H trình bày:

Chị và chị Phạm Thị N là người ở cùng địa phương không có bà con gì. Chị bắt đầu cầm cái hụi từ năm 2010 hay 2011 không nhớ chính xác. Chị N tham gia chơi hụi vào thời gian nào chị không nhớ, đến tháng 6/2017 chị không cầm caí hụi nữa vì làm ăn thua lỗ dẫn đến vỡ nợ. Mỗi tháng người cầm cái được hưởng hoa hồng cố định là 400.000đ. Số tiền nầy chị dùng để chi trả các khoản nợ và chi tiêu trong gia đình. Anh Nguyễn Công H có biết chị cầm cái hụi nhiều khi còn đi thu tiền giúp chị.

Dây hụi thứ nhất 2.000.000đ/tháng bắt đầu từ ngày 20/10/2015 đến ngày 20/6/2017 có 27 người chơi. Thực hiện được 20 tháng nên có 20 hụi chết, hụi sống là 7 người trong đó có chị N. Tính cả vốn lẫn lãi chị N đã đóng đước 20 tháng với số tiền là 40.000.000đ

Dây hụi thứ hai 2.000.000đ/tháng bắt đầu từ ngày 16/1/2017 đến ngày 16/5/2017 có 12 người chơi. Dây hụi nầy có 5 hụi chết, hụi sống là 7 người trong đó có chị N. Tính cả vốn lẫn lãi chị N đã đóng được 5 tháng với số tiền là 10.000.000đ.

Tổng cộng hai dây hụi hiện nay chị còn nợ chị N là 50.000.000đ. Chị xin trả dần cho chị N mỗi tháng 400.000đ bắt đầu từ 02/02âl năm 2018 trở đi cho đến khi hết nợ .

Tại biên bản ghi lời khai ngày 6/2/2018 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Công H trình bày:

Anh có biết vợ anh Huỳnh Thị H cầm cái hụi nhưng không biết bắt đầu từ thời gian nào. Có một vài lần anh đi thu tiền hụi do H nhờ. Anh là tài xế nhưng ba năm trở lại đây anh không còn chạy xe nữa. Về kinh tế tất cả đều phụ thuộc vào vợ. Thu nhập từ việc cầm cái hụi H dùng để trang trải cho nhu cầu bình thường hàng ngày của gia đình.

Phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên toà:

- Về tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về nội dung:

Buộc bị đơn phải trả 39.135.000đ cho Phạm Thị N

Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ các bên đương sự tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng người có nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Công H vẫn vắng mặt không có lý do. Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh H

Về nội dung

[1] Tại phiên tòa hôm nay chị Phạm Thị N thừa nhận bản khai tại cơ quan điều tra công an Thị xã An Nhơn là đúng nhất. Ngày 20/10/2015 Chị Phạm Thị N có tham gia một chân hụi 2.000.000đ/ tháng có 27 người tham gia do chị Huỳnh Thị H cầm cái. Chị N dã đóng 20 tháng với số tiền là 30.885.000đ.

Ngày 16/01/2017 chị N tham gia một chân hụi thứ hai 2.000.000đ/tháng có 12 người tham gia cũng do chị H cầm cái. Chị N đã đóng 5 tháng với số tiền là 8.250.000đ. Đến tháng 6/2017 thì chị H không xổ hụi nữa.

[2] Chị N yêu cầu chị H phải trả lại số tiền vốn góp hụi tổng cộng là 39.135.000đ cho chị một lần là phù hợp với pháp luật nên công nhận.

[3] Theo chị H là do những người hốt hụi trước đó không đóng hụi chết nên chị không có tiền để trả cho những người tham gia hụi còn sống nên xin được trả dần cho chị N mỗi tháng 400.000đ cho đến khi hết số tiền còn nợ. Nhưng qua xác minh thì chị H không cung cấp được tên của những người đóng hụi chết nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của chị H xin được trả dần mà cần thiết buộc chị H phải hoàn trả đủ 39.135.000đ một lần cho chị N.

[4] Việc chị H cầm cái hụi, chồng chị H là anh Nguyễn Công có biết, vài lần anh Hi đi thu tiền hụi theo yêu cầu của chị H và viêc thu nhập từ việc cầm cái hụi của chị H đều dùng để trang trải cho nhu cầu thiết yếu hàng ngày của gia đình nên anh H cũng phải có trách nhiệm cùng chị H trả nợ cho chị N.

[5] Bị đơn, người có nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết 326/20016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 26, 35, 227, 266 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Áp dụng các Điều 466, Điều 468 và Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Buộc vợ chồng chị Huỳnh Thị H - anh Nguyễn Công H phải hoàn trả lại cho chị Phạm Thị N một lần đủ số tiền 39.135.000đ góp hụi.

Trong trường hợp vợ chồng chị Huỳnh Thị H chậm trả tiền thì chị Phạm Thị N có quyền yêu cầu vợ chồng chị H trả thêm tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Vợ chồng chị Huỳnh Thị H-anh Nguyễn Công H phải chịu 1.957.000đ (Một triệu chín trăm năm mươi bảy ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm chục ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí cho chị Phạm Thị N theo biên lai thu tiền số 08512 ngày 26/12/2017 của chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bình Định
- VKSND thị xã An Nhơn
- THADS thị xã An Nhơn
- Các đương sự

Từ Văn Thiết